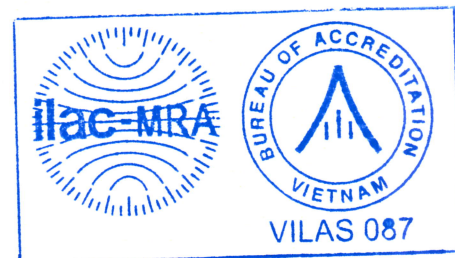




BỘ Y TẾ  
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam  
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH**  
**DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM**

**Số: 10/2021**

**ĐỘC HOẠT**

*(Radix Angelicae pubescentis)*

**SKS: HP0221026**

Rễ phơi hay sấy khô của cây Độc hoạt (*Angelica pubescens* Maxim.), họ Hoa tán (Apiaceae), đã được nghiên thành bột.

**I. Mục đích sử dụng**

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

**II. Mô tả:** Bột màu vàng nâu.

**III. Liên kết chuẩn**

Dược liệu chuẩn Độc hoạt (NIFDC - Trung Quốc), SKS: 120940-201111;

Chất chuẩn osthol (EP CRS), Code: Y0001207 – Batch 1, HL: 98,3 % (C<sub>15</sub>H<sub>16</sub>O<sub>3</sub>), tính theo nguyên trạng.

**IV. Kết quả phân tích**

**1. Định tính**

Phản ứng hóa học : Thể hiện các đặc điểm phản ứng hóa học của dược liệu Độc hoạt.

Phương pháp SKLM : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có các vết phát huỳnh quang cùng màu và cùng giá trị R<sub>f</sub> với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu đối chiếu Độc hoạt và có vết phát huỳnh quang cùng màu và cùng giá trị R<sub>f</sub> với vết osthol trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu.

**2. Tro toàn phần** : 8,0 %.

**4. Độ ẩm** : 9,5 %.





PP cất với dung môi

**5. Chất chiết được trong dược liệu** : 6,4 %, tính theo dược liệu khô kiệt.

PP chiết nóng, dùng ether làm dung môi.

**VI. Hướng dẫn sử dụng:** Không sấy trước khi dùng.

**VII. Bảo quản:** Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	05/2022	
05/2022	05/2023	
05/2023	05/2024	
05/2024	05/2025	

Hà Nội, ngày 05 tháng 05 năm 2021

VIỆN TRƯỞNG



**Đoàn Cao Sơn**

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>